TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HCM

KHOA: ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

HÌNH THỨC THI:……Vấn đáp online……..

HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022

Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học:…**Trang bị điện**…… **Nhóm:** …03……

Ngày thi: ……20/01/2022.....…… **Giờ thi:**…12g30 - 14g00..... **Phòng thi:** … …

Giảng viên giảng dạy: . ……**Ngô Đình Khôi**……..…….……...

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228256	1	2121150003	Phạm Hoàng	Anh	13/10/2002	CCQ2115A	6.25	8	7.3	
228256	2	2121150007	Vũ Hoài Bảo	Ân	24/07/2003	CCQ2115A	6.25	6	6.1	
228256	3	2121150012	Bùi Long	Bạch	16/11/2003	CCQ2115A	6.65	7.3	7.04	
228256	4	2121150059	Bùi Ngọc	Bảo	08/07/2003	CCQ2115B	6.5	5	5.6	
228256	5	2121150063	Huỳnh Mai Ngọc	Bảo	21/03/2003	CCQ2115B	0		0	Vắng
228256	6	2121150061	Nguyễn Hoàng	Chung	24/03/2001	CCQ2115B	6	6	6	
228256	7	2121150032	Lê Văn	Cường	28/09/2003	CCQ2115A	6.5	5	5.6	
228256	8	2121150029	Trương Công	Diên	02/12/2002	CCQ2115A	5.5	6	5.8	
228256	9	2121150051	Lê Khánh	Duy	14/11/2003	CCQ2115B	8.1	6	6.84	
228256	10	2121150057	Tạ Quang Hải	Dương	11/10/2002	CCQ2115B	8	8	8	
228256	11	2121150046	Nguyễn Công	Đức	25/01/2003	CCQ2115B	5.5	5.5	5.5	
228256	12	2120050110	Phạm Công	Hậu	30/08/2002	CCQ2005D	0		0	Vắng
228256	13	2121150004	Ngô Văn	Hiệp	26/01/2003	CCQ2115A	7.15	6	6.46	
228256	14	2121150008	Nguyễn Văn	Hòa	20/10/2003	CCQ2115A	6.5	6.5	6.5	
228256	15	2121150001	Mạc Duy	Hoàng	28/07/2003	CCQ2115A	6.5	8	7.4	
228256	16	2121150024	Nguyễn Duy	Hoàng	29/12/2002	CCQ2115A	0		0	Vắng
228256	17	2121150043	Đỗ Viết	Hùng	08/01/1997	CCQ2115B	0		0	Vắng
228256	18	2121150009	Đào Duy	Huy	28/03/2003	CCQ2115A	7.25	7	7.1	
228256	19	2121150011	Hoàng Đức	Huy	09/05/2003	CCQ2115A	6.35	6	6.14	
228256	20	2119050006	Nguyễn Đức	Huy	21/02/2001	CCQ1905A	6.5	8	7.4	
228256	21	2121150058	Nguyễn Quang	Huy	29/08/2003	CCQ2115B	5	7	6.2	
228256	22	2121150035	Nguyễn Quốc	Huy	28/02/2003	CCQ2115A	7.25	8	7.7	
228256	23	2121150002	Võ Nhật	Huy	11/10/2003	CCQ2115A	6.4	8	7.36	
228256	24	2121150013	Nguyễn Lê Đức	Hướng	13/12/2003	CCQ2115A	8	7.7	7.82	
228256	25	2121150052	Lưu Đức	Khang	10/06/2003	CCQ2115B	6.4	8	7.36	
228256	26	2121150030	Lê Chí	Khanh	02/07/2002	CCQ2115A	5.6		2.24	Vắng
228256	27	2120170330	Nguyễn Văn	Khoa	05/11/2002	CCQ2005D	6.6	7	6.84	
228256	28	2121150036	Phạm Đăng	Khoa	22/07/2003	CCQ2115B	6.1	7	6.64	
228256	29	2121150019	Trương Đình	Linh	09/07/2003	CCQ2115A	6.75	8	7.5	
228256	30	2118050030	Nguyễn Bảo	Long	05/10/2000	CCQ1805A	7.35	6	6.54	
228256	31	2121150040	Nguyễn Thành	Lộc	08/05/2003	CCQ2115B	5.75		2.3	Vắng
228256	32	2121150026	Trần Bảo	Lợi	03/02/1996	CCQ2115A	8.1	8	8.04	
228256	33	2121150023	Trần Hàn Sĩ	Luân	13/10/2003	CCQ2115A	5.75	5	5.3	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HCM

KHOA: ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

HÌNH THỨC THI:……Vấn đáp online……..

HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022

Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học:…**Trang bị điện**…… **Nhóm:** …03……

Ngày thi: ……20/01/2022.....…… **Giờ thi:**…12g30 - 14g00..... **Phòng thi:** … …

Giảng viên giảng dạy: . ……**Ngô Đình Khôi**……..…….……...

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228256	34	2120050079	Thiên Sanh	Lực	16/02/2000	CCQ2005C	6.25	7	6.7	
228256	35	2120050080	Phạm Công	Lý	06/06/2002	CCQ2005C	6.6	7	6.84	
228256	36	2121150005	Hoàng Thị Thu	Mai	13/04/2003	CCQ2115A	8	9	8.6	
228256	37	2121150034	Lê Huỳnh Công	Mến	02/10/2003	CCQ2115A	8	6.5	7.1	
228256	38	2120050119	Nguyễn Phúc	Nhân	09/06/2001	CCQ2005D	5	7	6.2	
228256	39	2121150048	Phan Thành	Nhân	18/10/2003	CCQ2115B	6.4	7	6.76	
228256	40	2121150049	Trần Danh	Nhân	27/02/2003	CCQ2115B	6.35	6	6.14	
228256	41	2121150006	Nguyễn Văn Tuấn	Nhật	12/08/2003	CCQ2115A	5.5		2.2	Vắng
228256	42	2121150022	Nguyễn Thành	Phong	19/11/2003	CCQ2115A	5.75	7	6.5	
228256	43	2121150031	Trần Thanh	Phú	07/03/2003	CCQ2115A	0		0	Vắng
228256	44	2121150014	Trịnh Hoàng	Phúc	24/11/2003	CCQ2115A	7	6	6.4	
228256	45	2121150037	Đào Minh	Phước	29/06/2002	CCQ2115B	6.5	7.3	6.98	
228256	46	2121150020	Đặng Minh	Phương	15/11/2003	CCQ2115A	6.5	5	5.6	
228256	47	2121150016	Lăng Minh	Phương	20/01/2003	CCQ2115A	6.35	6	6.14	
228256	48	2121150060	Đặng Quỳnh	Quý	10/03/2003	CCQ2115B	6.5	5	5.6	
228256	49	2119050057	Đặng Phúc	Tấn	27/08/2001	CCQ1905B	0		0	Vắng
228256	50	2121150047	Đào Duy	Thái	24/11/2003	CCQ2115B	5.6	5	5.24	
228256	51	2120050122	Danh Thiện	Thanh	06/03/2002	CCQ2005D	5	6	5.6	
228256	52	2121150027	Vũ Nguyễn Nhật	Thanh	16/12/2000	CCQ2115A	7.35	8	7.74	
228256	53	2121150038	Võ Chiến	Thắng	08/04/2003	CCQ2115B	6.6	8	7.44	
228256	54	2121150045	Võ Quốc	Thắng	30/11/2003	CCQ2115B	6.65	8	7.46	
228256	55	2121150042	Đỗ Thành	Thi	17/07/2002	CCQ2115B	7.15	7	7.06	
228256	56	2121150025	Nguyễn Ngọc	Thiện	16/02/2003	CCQ2115A	6.5	6.1	6.26	
228256	57	2121150033	Huỳnh Ngọc	Thông	01/05/2002	CCQ2115A	7.25	5	5.9	
228256	58	2121150021	Nguyễn Kim	Tiến	15/09/2003	CCQ2115A	7	6	6.4	
228256	59	2121150041	Nguyễn Hữu	Tồn	14/12/2003	CCQ2115B	6.25	6	6.1	
228256	60	2121150039	Lê Thanh	Trầm	28/04/2003	CCQ2115B	5	7	6.2	
228256	61	2121150050	Nguyễn Trung	Trí	31/12/2003	CCQ2115B	7	7.7	7.42	
228256	62	2121150028	Phùng Ninh Anh	Trí	02/11/2003	CCQ2115A	6.25	5	5.5	
228256	63	2121150018	Mai Thái	Tuấn	11/04/2003	CCQ2115A	8.1	8	8.04	
228256	64	2121150010	Nguyễn Quốc	Văn	01/12/2003	CCQ2115A	7.65	7.3	7.44	
228256	65	2121150054	Nguyễn Đức	Việt	08/09/2002	CCQ2115B	7.65	8	7.86	
228256	66	2121150053	Trần Trung	Vĩnh	23/05/2003	CCQ2115B	7.7	9	8.48	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HCM

KHOA: ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

HÌNH THỨC THI:……Vấn đáp online……..

HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022

Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học:…**Trang bị điện**…… **Nhóm:** …03……

Ngày thi: ……20/01/2022.....…… **Giờ thi:**…12g30 - 14g00..... **Phòng thi:** … …

Giảng viên giảng dạy: . ……**Ngô Đình Khôi**……..…….……...

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228256	67	2121150055	Phạm Văn	Vũ	18/06/2002	CCQ2115B	0		0	Vắng
228256	68	2121150015	Trần Xuân	Vũ	27/08/2003	CCQ2115A	8.1	7	7.44	
228256	69	2121150062	Nguyễn Quốc Ý	Y	15/02/2003	CCQ2115B	0		0	Vắng

Số sinh viên có mặt: 58 **Số bài thi: 58**

Số sinh viên vắng mặt:11 **Số tờ giấy thi: 58**

***Ghi chú** : Thầy Cô vào điểm tổng kết môn học theo danh sách này. Sinh viên nào vắng, Thầy Cô để "Vắng" ở cột ghi chú. Thầy Cô gửi bảng điểm file excel về Khoa sau ngày thi 1 tuần.*

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2**

Ngô Đình Khôi ……

Cán bộ chấm thi 1 **Cán bộ chấm thi 2**

Ngô Đình Khôi

…….. ……